

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2019/HS-ST**
Ngày 24 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liệu

Bà Trương Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tấn L**, sinh năm 1997 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 3, xã N, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng T (đã chết), con bà Trần Thị Thanh X (đã chết); Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 (Có mặt).

Người bị hại: Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Văn Thanh C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 3, xã N, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

2/ Anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ sáng ngày 17/01/2019, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DH 88 màu đỏ, không có biển số của ông Trần Văn Thanh C, sinh năm 1983, ngụ ấp 3, xã N (là cậu ruột của L) đi chơi. Khi đến khu vực rẫy nhà ông Lê Văn Định sinh năm 1967, thuộc ấp 5, xã N, L phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 60B4-181.57 của ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1965, ngụ ấp 2, xã P, huyện Định Quán đang để trên rẫy của ông Đ2 (ông Đ đến rẫy ông Đ2 để cắt cỏ) có chìa khoá cắm sẵn trên ổ khoá xe, không có người trông coi. Nên L nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô biển số 60B4-181.57 để làm phương tiện đi lại. L để xe mô tô không có biển số mà L đang điều khiển lại và lấy xe mô tô Sirius biển số 60B4-181.57 điều khiển đi ra Quốc lộ 20, đi về hướng Dầu Giây. Khi đến cây xăng 96, thuộc ấp Phú Quý 1, xã N, L điều khiển xe rẽ vào lô cao su, L tháo biển số xe vứt bỏ lại lô cao su, rồi điều khiển xe mô tô vừa lấy được về nhà cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe mô tô, ông Đ đã đến trình báo với cơ quan Công an, lực lượng Công an đã đến hiện trường, phát hiện và thu giữ xe mô tô không biển số của L tại nhà rẫy của ông Định, đồng thời phát hiện xe mô tô biển số 60B4-181.57 phía sau nhà L và mời L về trụ sở Công an xã N làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 21/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Định Quán kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 60B4-181.57 số khung 640C trị giá 8.000.000 đồng; Chi phí làm lại biển số xe 50.000 đồng.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKS-ĐQ ngày 01 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tấn L: từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 60B4-181.57; đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Vũ Văn Đ nên Cơ quan Điều tra đã trao trả cho ông Đ. Ông Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda DH88, số máy 9957829, số khung C50E. Qua kết quả tra cứu nguồn gốc xe không có trong hệ thống đăng ký, Cơ quan điều tra tách hồ sơ đề xuất xử lý sau.

+ Đối với biển số xe mang số 60B4-181.57 mà L đã vứt bỏ tại lô cao su, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa có kết quả, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Đối với ông Trần Văn Thanh C đã cho L mượn xe mô tô DH 88 màu đỏ không biển số vào ngày 17/01/2018, nhưng không biết L sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý đối với anh C.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu, nhận thức được hành vi của mình là sai, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa người bị hại ông Vũ Văn Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Thanh C, anh Vũ Văn Điệp đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Trong giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai. Việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận tội của bị cáo L có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như đơn trình báo của bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng nên đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9 giờ sáng ngày 17/01/2019, tại ấp 5, xã N, huyện Định Quán, Nguyễn Văn Tấn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 60B4-181.57 trị giá 8.000.000đ của ông Vũ Văn Đ, chi phí làm lại biển số xe 50.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo theo tội danh và khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo là người không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là ông Vũ Văn Đ đã nhận lại tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 60B4-181.57, ông Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí làm lại biển số, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen bạc, biển số 60B4-181.57; đây là tài sản thuộc sở hữu của ông Vũ Văn Đ nên Cơ quan Điều tra đã trao trả cho ông Đ là đúng pháp luật.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda DH88, số máy 9957829, số khung C50E. Qua kết quả tra cứu nguồn gốc xe không có trong hệ thống đăng ký, Cơ quan điều tra tách hồ sơ đề xuất xử lý sau là có cơ sở nên không xem xét.

- Đối với biển số xe mang số 60B4-181.57 mà L đã vứt bỏ tại lô cao su, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng chưa có kết quả, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

[9] Về vấn đề khác:

Đối với ông Trần Văn Thanh C đã cho L mượn xe mô tô DH 88 màu đỏ không biển số vào ngày 17/01/2018, nhưng không biết L sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý đối với ông C.

Đối với anh Vũ Văn Đ1 (con ông Vũ Văn Đ) là người đứng tên giấy tờ chiếc xe mô tô Sirius biển số 60B4-181.57. Anh Đ1 và ông Đ đều khai rằng chiếc xe bị trộm cắp này là thuộc sở hữu của ông Đ, anh Đ1 chỉ đứng tên trùm trên giấy tờ xe cho cha mình; mặt khác anh Điệp cũng không có yêu cầu gì. Do vậy không xác định anh Đ1 là người bị hại và không giải quyết vấn đề gì liên quan đến anh Đ1.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tấn L: **10 (Mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tấn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Tấn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV LQ;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền